



TẠP CHÍ KHOA HỌC
PHÁT TRIỂN
NHÂN LỰC

SCIENTIFIC JOURNAL OF
HUMAN RESOURCE
DEVELOPMENT
HOCHIMINH CITY CADRE ACADEMY

SỐ ĐẶC BIỆT
2025

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CÙNG CẢ NƯỚC TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

TÂM NHÌN

Học viện là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cao cấp của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần kiến tạo phát triển đất nước và là trường chính trị đạt chuẩn quốc gia.

SỨ MẠNG

Học viện là đơn vị nòng cốt tham gia Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chủ lực tham gia nghiên cứu khoa học, cung cấp cơ sở lý luận, tổng kết thực tiễn, đề xuất về định hướng, chiến lược, chính sách phát triển và là nơi cung cấp những nhà lãnh đạo quản lý ưu tú cho Thành phố Hồ Chí Minh.



MỤC LỤC

Tổng biên tập

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Hội đồng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Tấn Phát

(Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Văn Y

(Phó Chủ tịch)

PGS.TS. Nguyễn Duy Bắc

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

PGS.TS. Vũ Tình

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn

PGS.TS. Trương Thị Hiền

PGS.TS. Trần Hoàng Ngân

TS. Bùi Thị Ngọc Trang

TS. Bùi Ngọc Hiền

TS. Phan Hải Hồ

TS. Trần Thị Hà Văn

TS. Lê Thị Hồng Hà

TS. Phạm Ngọc Lợi

TS. Trần Tuấn Duy

TS. Lê Thị Trúc Anh

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Giấy phép xuất bản

SỐ 551/GP-BTTTT do

Bộ Thông tin và Truyền thông

cấp ngày 26/11/2020, khổ 19 x 27cm

In tại Công ty TNHH Thiết Kế In Ấn

Phạm Hiền (57 Đường 35,

P. Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức)

Giá: 150.000đ

PGS.TS. Nguyễn Quốc Dũng

Một số vấn đề lý luận về kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên
vươn mình của dân tộc Việt Nam5

GS.TS. Trần Văn Phòng

Những yêu cầu mới đặt ra đối với Việt Nam trong kỷ nguyên mới,
kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc và định hướng quan
điểm, giải pháp 19

TS. Nguyễn Minh Nhựt

Kinh nghiệm quốc tế về những trụ cột kiến tạo kỷ nguyên mới
.....30

TS. Bùi Ngọc Hiền

Xây dựng hệ thống chính trị các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương sau sáp nhập tỉnh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả
.....42

TS. Trần Thị Hà Vân

Công tác nhân sự cấp ủy cơ sở trong bối cảnh mới hiện nay51

TS. Lê Thị Hồng Hà

Thành phố Hồ Chí Minh phát huy sức mạnh mềm vững bước tiến
vào kỷ nguyên mới60

TS. Đoàn Nguyễn Thùy Trang

Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Thành phố Hồ Chí
Minh trong kỷ nguyên mới71

TS. Bùi Quang Tiến

Bàn về văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên vươn mình
của dân tộc84

ThS. Giang Thị Trúc Mai, Vòng Mỹ Lan, Trần Lê Trang Khánh,
Phạm Trần Thoại Nhiên, Bùi Minh Ngọc, Nguyễn Nhật Tiến

Tác động của xu hướng tách rời tương quan Mỹ - Trung đến thương
mại điện tử Việt Nam: cơ hội và chiến lược phát triển tại Thành phố
Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới91

SCIENTIFIC JOURNAL OF HUMAN RESOURCE DEVELOPMENT

p-ISSN 3030-4288

Head office: 324 Chu Van An St., W.12,
Binh Thanh Dist, Ho Chi Minh City
Tel: 0907 232 931
Email: tapchi@hcmca.edu.vn

SPECIAL ISSUE 2025

HO CHI MINH CITY AND THE ENTIRE NATION ARE ADVANCING INTO A NEW ERA

CONTENTS

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Quoc Dung

Some theoretical issues on the new era of development -
Vietnam's era of national rise**5**

Prof.PhD. Tran Van Phong

New requirements for Vietnam in the era of national rise and
orientations, viewpoints, solutions **19**

PhD. Nguyen Minh Nhut

International experiences on the key pillars of creating a new
era **30**

PhD. Bui Ngoc Hien

Building a streamlined, strong, efficient, effective political
system of provinces and cities directly governed by the central
government after the amalgamation **42**

PhD. Tran Thi Ha Van

Personnel work of the grassroots Party Committee in the new
context **51**

PhD. Le Thi Hong Ha

Promoting soft power, Ho Chi Minh City steadfastly step into
the new era **60**

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Enhancing the quality of life of Ho Chi Minh City's populace in
the new era **71**

PhD. Bui Quang Tien

Discussion on Ho Chi Minh City culture in the era of national rise
..... **84**

MA. Giang Thi Truc Mai, Vong My Lan, Tran Le Trang Khanh, Pham Tran Thoai Nhien, Bui Minh Ngoc, Nguyen Nhat Tien

Impacts of the US - China decoupling trend on Vietnam's
e-commerce: opportunities and development strategies in Ho
Chi Minh City in the new era **91**

Editor - In - Chief

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Editorial Council

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Tan Phat
(Chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Van Y
(Vice chairman)

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Duy Bac

Assoc.Prof.PhD. Nguyen Minh Tuan

Assoc.Prof.PhD. Vu Tinh

Assoc.Prof. PhD. Vu Thanh Son

Assoc.Prof. PhD. Truong Thi Hien

Assoc.Prof.PhD. Tran Hoang Ngan

PhD. Bui Thi Ngoc Trang

PhD. Bui Ngoc Hien

PhD. Phan Hai Ho

PhD. Tran Thi Ha Van

PhD. Le Thi Hong Ha

PhD. Pham Ngoc Loi

PhD. Tran Tuan Duy

PhD. Le Thi Truc Anh

PhD. Doan Nguyen Thuy Trang

Issue license

No 551/GP - BTTTT, issued

on 26 November 2020

by Ministry of Information and Media

Printed at:

Pham Hien Printing Design Co., Ltd

(57 street 35, ward Binh Trung Tay,

Thu Duc city)

Price: 150.000 VND

BÀN VỀ VĂN HÓA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

Ngày nhận bài: 03/3/2025; ngày nhận lại bài: 19/3/2025; ngày duyệt đăng: 28/4/2025

BÙI QUANG TIẾN^(*)

TÓM TẮT

Trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước, Thành phố Hồ Chí Minh cũng không ngoại lệ. Thậm chí Thành phố còn phải phấn đấu trở thành một điển hình để xứng đáng với vị thế đặc biệt về địa chính trị, văn hóa của mình. Trong muôn ngàn công việc mà các cấp cơ quan, chính quyền, đoàn thể... của Thành phố phải quan tâm và đổi mới sao cho phù hợp thì việc xây dựng một thiết chế văn hóa đặc thù của riêng Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những vấn đề cấp bách mang tính chiến lược, lâu dài. Bài viết trình bày những xung đột, khác biệt về văn hóa hiện hữu trong đời sống xã hội Thành phố và các giải pháp đề xuất giải quyết những tồn tại, chung tay góp phần vào công cuộc đổi mới, xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Từ khóa: Thành phố Hồ Chí Minh, xung đột văn hóa, giáo dục văn hóa, phát triển văn hóa.

ABSTRACT

In the era of national rise, Ho Chi Minh City is not the exception. The city even has to strive to become a model worthy of its special geopolitical and cultural position. Among the myriad tasks that each level of agencies, governments, and organizations in the city must focus on and foster innovations in, the establishment of a distinctive cultural institution for Ho Chi Minh City is one of the urgent and strategic long-term issues. This article presents the existing cultural conflicts and differences in the social life of the city and proposes solutions to addressing these issues with a view to contributing to remaking and building Ho Chi Minh City towards a locality with a high level of life quality, civilization, modernity, and compassion.

Keywords: Ho Chi Minh City, cultural conflict, cultural education, cultural development.

1. Đặt vấn đề

Gần đây cụm từ “kỷ nguyên vươn mình” thường xuyên được nhắc tới trên các phương tiện truyền thông hay trong nội dung những văn bản, bài phát biểu của các cuộc hội nghị, hội họp hay giao tiếp... Nguyên thủy cụm từ này được đề xuất bởi Tổng Bí thư Đảng

^(*) Tiến sĩ, Phó trưởng khoa Mỹ thuật công nghiệp trường Đại học Kiến trúc TP.HCM, tien.buiquang@uah.edu.vn

Cộng sản Việt Nam Tô Lâm nhằm đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của Việt Nam. *Kỷ nguyên vươn mình* có thể được xem như sự kế thừa từ các giai đoạn phát triển quan trọng trước đây của Việt Nam, đặc biệt là thời kỳ *Đổi mới* (1986 đến nay). Thời kỳ này bắt đầu từ Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1986, đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ về kinh tế, từ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. *Kỷ nguyên vươn mình* đại diện cho khát vọng phát triển mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam, hướng đến một tương lai thịnh vượng, độc lập và có vị thế vững chắc trên trường quốc tế với những kỳ vọng và mục tiêu lớn lao mà khái niệm này thể hiện. Có thể khái quát đó là, khát vọng trở thành một quốc gia phát triển với mục tiêu trở thành nước phát triển có thu nhập cao vào năm 2045. Để thực hiện được mục tiêu chính này, Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam cũng đưa ra một chiến lược dài hạn đòi hỏi sự đồng lòng, nỗ lực từ chính phủ, doanh nghiệp và toàn thể người dân Việt Nam: *phát triển thành một quốc gia hùng mạnh, thịnh vượng; hội nhập nhưng vẫn giữ gìn bản sắc văn hóa; trở thành trung tâm kinh tế, công nghệ hàng đầu khu vực; xây dựng một xã hội văn minh, công bằng, hạnh phúc.*

Trong các mục tiêu lớn lao và đầy kỳ vọng ấy, hai thành phố là Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội được định hướng là các thành phố thông minh, sáng tạo, thu hút đầu tư và nhân tài... do tính quan trọng, đặc biệt về vị trí địa chính trị và kinh tế (Quốc hội, 2023). Bài viết này đề cập đến những đặc thù văn hóa, đời sống xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh góp phần làm rõ, cụ thể nội dung trong nghị quyết của Đảng là khẳng định bản sắc dân tộc trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, trong đó “*vuôn mình*” không chỉ phát triển về kinh tế mà còn là giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Việt Nam muốn hội nhập nhưng vẫn phải giữ được giá trị truyền thống, lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết dân tộc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này vận dụng các phương pháp nghiên cứu đặc thù của ngành xã hội học và văn hóa học nhằm tiếp cận và lý giải các vấn đề về đời sống văn hóa đô thị trong bối cảnh hiện đại hóa và hội nhập. Trọng tâm phương pháp luận là việc tổng hợp, phân tích và hệ thống hóa tài liệu thứ cấp - bao gồm các công trình khoa học, số liệu thống kê, báo cáo chính sách và các nguồn lý luận có liên quan - để xây dựng cơ sở tri thức vững chắc cho việc khảo sát hiện tượng văn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh. Việc xử lý dữ liệu được thực hiện trên nền tảng những quan điểm lý thuyết đã được kiểm chứng trong các lĩnh vực văn hóa học, xã hội học đô thị và xã hội học di cư, qua đó phản ánh khách quan và toàn diện thực trạng đa dạng, phức tạp và đa tầng của đời sống văn hóa tại một thành phố đặc thù về địa chính trị và nhân khẩu học. Trên cơ sở đó, bài viết hướng đến việc đề xuất các nhóm giải pháp mang tính khả thi và định hướng thực tiễn, nhằm góp phần giải quyết các mâu thuẫn văn hóa hiện hữu, phát huy bản sắc địa phương, và định hình Thành

phố Hồ Chí Minh như một trung tâm văn minh, hiện đại, hài hòa và nhân văn trong tiến trình phát triển bền vững.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Thực tiễn đặc điểm về đời sống văn hóa, xã hội của cư dân Thành phố Hồ Chí Minh

Theo số liệu thống kê đến 1/4/2024, Thành phố Hồ Chí Minh có dân số 9.521.886 (Thông tin dân số, 2025) nếu tính cả số người không khai báo chính thức thì con số này phải nhiều hơn nữa. Trong đó tỷ suất di cư thuần là 25.8%, có nghĩa là số người nhập cư vào Thành phố theo số liệu phân tích là lớn nhất Việt Nam. Với con số thống kê như vậy có thể hình dung sự phức tạp về đời sống văn hóa, xã hội Thành phố Hồ Chí Minh. Nó tạo nên một môi trường văn hóa đa dạng, nhiều biến số với những đặc điểm mang tính đặc thù. Vì vậy chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh nếu muốn thực hiện bất kỳ một mục tiêu nào thì điều đầu tiên và quan trọng nhất là quan tâm đến yếu tố con người, vì con người vừa là đối tượng thực hiện vừa là đối tượng hưởng thụ các thành quả thu được từ mục tiêu ấy dù gián tiếp hay trực tiếp. “Bản chất con người không phải là cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, nó là tổng hòa những quan hệ xã hội.” (C.Mác & Ph.Ăng-ghe-n, 2004).

Theo các nghiên cứu, đời sống văn hóa xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh có ba đặc điểm chính sau:

- *Thứ nhất* có thể nói Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố nhập cư với tính đa dạng của nhiều cộng đồng trong đó có sự giao thoa về lối sống của người dân đến từ nhiều vùng miền và cả cộng đồng các dân tộc thiểu số, trong đó có người Hoa, Khmer, và cộng đồng quốc tế... với văn hóa ẩm thực, ngôn ngữ, lối sống có sự độc đáo riêng lại có sự pha trộn tự nhiên, tạo nên một bản sắc đặc trưng (Trần Ngọc Thêm, 1997).

- *Thứ hai*, đặc trưng nổi bật là lối sống thực tế mang tính thích nghi cao, đóng vai trò chủ đạo trong đời sống văn hóa đô thị. Đa số người nhập cư đến Thành phố Hồ Chí Minh với mục tiêu học tập, mưu sinh và phát triển kinh tế, từ đó hình thành nên một văn hóa lao động đặc trưng, đặt nặng giá trị của sự nỗ lực cá nhân, tính hiệu quả và khả năng tồn tại trong môi trường cạnh tranh cao. Lối sống này đề cao tính thiết thực, thực hành hơn là nghi thức hình thức, thể hiện qua cách giao tiếp trực tiếp, giản dị và ít màu mè. Sự linh hoạt và năng động trong ứng xử xã hội trở thành yếu tố thích nghi quan trọng giúp cư dân hòa nhập nhanh chóng vào không gian đô thị đa dạng và luôn biến động.

- *Thứ ba* là tính cởi mở, dễ chấp nhận cái mới, cái thách thức... Do lấy mưu sinh làm mục tiêu chính nên mọi người kết nối với nhau qua lợi ích công việc mang lại, vì vậy các liên kết xã hội mới hình thành như các khu trọ, hội nhóm nghề nghiệp, hội đồng hương... dần thay thế cho mô hình làng xã hay cố kết dòng họ trong truyền thống.

Xuất phát từ ba đặc điểm trên nên đời sống văn hóa của Thành phố Hồ Chí Minh này

sinh sự phân hóa và mâu thuẫn trong nội tại của nó có thể kể đến là:

- *Một là*, sự khác biệt vùng miền và đặc điểm di cư lớp trước kéo lớp sau, nên các nhóm dân cư có xu hướng tụ tập theo khu vực và một số khu công nghiệp lớn. Điều này dẫn đến việc có thể làm giảm tính kết nối xã hội chung của thành phố.

- *Hai là*, do đến từ nhiều vùng miền khác nhau với cách sống, giọng nói giao tiếp, ăn uống, cách làm việc khác nhau nên một số người có thể cảm thấy khó hòa nhập.

- *Ba là*, sự khác biệt về chất lượng sống và thu nhập. Người nhập cư còn gặp khó khăn trong tiếp cận nhà ở, giáo dục, y tế... Chênh lệch thu nhập về kinh tế giữa doanh nhân, công chức, công nhân, những người buôn bán nhỏ và lực lượng lao động tự do... dẫn tới tình trạng phân hóa giàu nghèo trong xã hội - nguyên nhân tạo ra các mâu thuẫn chính.

- *Bốn là*, sự khác biệt văn hóa, tín ngưỡng giữa các nhóm dân tộc bao gồm cộng đồng người Kinh, Hoa, Khmer, Chăm... mỗi nhóm có tập quán, quan niệm giá trị, ngôn ngữ và văn hóa riêng nếu không có sự tôn trọng, thấu hiểu có thể dẫn đến mâu thuẫn trong giao tiếp, sinh hoạt (Trần Quốc Vượng et al., 2011).

Tuy phức tạp do đa dạng về văn hóa, cách sống, kinh tế... cũng như động cơ, động lực, nhưng tất cả người dân sống trên địa bàn Thành phố đều có một điểm chung là muốn tồn tại, trụ vững và sống được ở Thành phố này. Trong cộng đồng tưởng như phức tạp ấy lại có những biểu hiện tuyệt vời mà ở các cộng đồng dân cư khác trên thế giới khó có được, ví dụ như: tuy theo các tôn giáo, tín ngưỡng khác nhau nhưng cộng đồng dân cư không xảy ra xung đột tôn giáo như ở các nước khác; tại các khu quần cư nhân dân vẫn chung sống hoà thuận, không thấy biểu hiện chia rẽ cực đoan và đặc biệt các tôn tại nêu ở trên không thấy xuất hiện ở lứa tuổi thanh thiếu niên - những người còn đi học.

3.2. Một số giải pháp góp phần phát huy bản sắc văn hóa cộng đồng cư dân Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên vươn mình cùng dân tộc

Với các vấn đề nêu trên, Thành phố Hồ Chí Minh muốn phát triển thành một trong những trung tâm kinh tế, chính trị của cả nước thì ngoài các giải pháp vĩ mô về kinh tế, an sinh xã hội, giáo dục và y tế... thì các cấp chính quyền, đoàn thể, các cơ quan chức năng nên có một chính sách thích hợp nhằm giải quyết những khác biệt về văn hóa có thể làm giảm và cản trở sự phát triển, “vươn mình” của Thành phố.

Nhóm giải pháp thứ nhất:

Một trong những định hướng quan trọng trong quản lý và phát triển văn hóa đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh là đẩy mạnh công tác truyền thông và giáo dục văn hóa cộng đồng thông qua các nền tảng truyền thông hiện đại. Giải pháp này nhằm xây dựng nhận thức chung về một môi trường sống đa dạng nhưng hài hòa, với các mục tiêu phát triển chung cho toàn thể cư dân. Trong đó, cần phân biệt rõ hai nhóm đối tượng chính để xây dựng nội dung và phương pháp tiếp cận phù hợp: (1) nhóm đang trong độ tuổi học đường và (2) nhóm cư dân trưởng thành còn lại trong xã hội.

- Đối với nhóm học sinh - sinh viên

Thành phố Hồ Chí Minh là một không gian đô thị có bề dày lịch sử, đa dạng văn hóa và có vị thế đặc thù trong tiến trình phát triển đất nước. Tuy nhiên, nếu giáo dục không phản ánh đầy đủ và đúng mức các giá trị này, người học dễ đánh mất mối liên kết với không gian sống hiện tại cũng như thiếu sự chuẩn bị cần thiết cho vai trò công dân đô thị trong tương lai. Do đó, việc tích hợp các nội dung giáo dục lịch sử - văn hóa đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh vào chương trình học chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm là hết sức cần thiết.

Các nội dung nên bao gồm: lịch sử hình thành và phát triển từ Sài Gòn - Gia Định đến Thành phố Hồ Chí Minh hiện đại; các làn sóng di dân và quá trình hình thành các cộng đồng dân cư tại đô thị phía Nam; các đặc trưng văn hóa giao thoa giữa các nhóm vùng miền và dân tộc (Kinh, Hoa, Khmer...); những giá trị nhân văn đặc trưng như tính cách phóng khoáng, năng động và trọng nghĩa khí của người Sài Gòn; vai trò lịch sử và đương đại của Thành phố trong tiến trình phát triển quốc gia; và sự đa dạng của ẩm thực, nghệ thuật, kiến trúc, cùng với các di sản văn hóa đặc thù.

Bên cạnh đó, giáo dục kỹ năng văn hóa giao tiếp và ứng xử liên văn hóa cần được chú trọng, nhằm giúp người học phát triển năng lực thấu hiểu, tôn trọng sự khác biệt và loại bỏ định kiến vùng miền, dân tộc, hay tôn giáo. Việc đưa các nội dung này vào chương trình giáo dục phổ thông sẽ góp phần hình thành kỹ năng sống phù hợp với bối cảnh của một đô thị lớn, đa văn hóa.

- Đối với nhóm cư dân trưởng thành

Đối với cộng đồng cư dân đã trưởng thành, chính quyền các cấp từ thành phố đến cơ sở cần triển khai các mô hình xây dựng không gian văn hóa chung nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết và thúc đẩy hiểu biết liên cộng đồng. Thông qua các cuộc vận động và phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh với các hình thức cụ thể bao gồm: tổ chức khu vực giao lưu văn hóa tại các không gian công cộng; tổ chức sự kiện văn hóa như lễ hội ba miền, hội chợ cộng đồng, hoạt động thể thao, thiện nguyện và giao lưu đồng hương.

Ngoài ra, cần thúc đẩy các cơ chế tạo điều kiện để các nhóm dân cư có tiếng nói chung và được tham gia vào các thiết chế văn hóa tại nơi cư trú. Việc thiết lập không gian đối thoại mở giữa các cộng đồng dân cư là đặc biệt quan trọng trong việc giải tỏa hiểu lầm, mâu thuẫn tiềm ẩn và tránh tình trạng bị gạt ra ngoài lề xã hội. Bên cạnh đó, cần ban hành các chính sách hỗ trợ phù hợp, nhất là đối với những nhóm cư dân yếu thế, nhằm đảm bảo sự công bằng trong tiếp cận các nguồn lực văn hóa và phúc lợi xã hội.

Nhóm giải pháp thứ hai:

Xây dựng hệ thống báo chí, truyền hình, đài phát thanh... với các nội dung nhất quán, mang tính xây dựng cộng đồng, quảng bá, tuyên truyền cho mục tiêu chung với những

nội dung về thông tin và truyền thông:

- *Đối với các hoạt động thông tin:*

+ Có những chương trình, tiểu phẩm... nhằm tuyên truyền hỗ trợ mọi người tiếp cận công nghệ mới và kỹ năng sống trong đô thị lớn.

+ Giữ vững bản sắc văn hóa và nâng cao đời sống người dân.

+ Bảo tồn di sản, phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống hiện đại.

+ Nâng cao ý thức cộng đồng: khuyến khích lối sống văn minh lịch sự, tôn trọng pháp luật, nhường nhịn... ở không gian công cộng trong sinh hoạt, giao thông.

+ Phát triển văn hóa giao tiếp số: giáo dục người dân sử dụng mạng xã hội văn minh, tránh tin giả, kích động thù hận.

- *Đối với các hoạt động truyền thông:*

+ Khuyến khích tinh thần sáng tạo và hội nhập. Mở rộng giao lưu quốc tế, học hỏi tinh hoa văn hóa thế giới mà vẫn giữ được bản sắc riêng với phương châm “hoà nhập nhưng không hoà tan”.

+ Cần có sự dung hòa giữa cái mới và cái cũ, không cực đoan phê phán. Tuyên truyền cho đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. Giáo dục văn hóa ứng xử, giúp thế hệ trẻ hiểu rõ giá trị truyền thống, đồng thời giúp thế hệ lớn tuổi chấp nhận sự thay đổi của đời sống hiện đại.

+ Các công ty trên địa bàn thành phố nên có chương trình đào tạo đa văn hóa cho nhân viên. Khuyến khích làm việc nhóm giữa nhân sự từ các vùng miền khác nhau để tạo sự thấu hiểu.

+ Truyền thông và báo chí cần có cái nhìn công bằng, tránh đưa tin tiêu cực gây chia rẽ vùng miền, dân tộc. Với các tin về trật tự an ninh thì đưa tin sao cho vẫn chân thực nhưng lồng ghép về giáo dục ý thức cảnh giác cho người dân mà không gây hoang mang, lo sợ bất an.

+ Báo chí, truyền hình, đài phát thanh cần sản xuất nhiều chương trình giới thiệu về văn hóa các vùng miền, tạo sự hiểu biết giữa các cộng đồng. Mời chuyên gia văn hóa, nhà nghiên cứu nói về sự đa dạng văn hóa của Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ chức các hội thảo, diễn đàn về văn hóa.

+ Ngoài ra ở cấp độ Thành phố nên tổ chức lễ hội văn hóa 3 miền, lễ hội dân tộc Hoa, Khmer, Chăm kết hợp ẩm thực đặc trưng của cộng đồng để tăng tính kết nối, hiểu biết.

+ Xây dựng công viên, bảo tàng văn hóa để tôn vinh sự đa dạng. Phát triển không gian công cộng để các cộng đồng có thể giao lưu dễ dàng hơn.

4. Kết luận

Xây dựng và phát huy giá trị bản sắc văn hóa của cộng đồng cư dân Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới của sự thịnh vượng, các vấn đề về văn hóa - xã hội vốn rất đa dạng và phức tạp cần được tìm hiểu và lý giải những nguyên nhân phát sinh, bắt nguồn từ

bản chất các tầng lớp, cộng đồng trong xã hội, tránh cách làm việc áp đặt, chủ quan duy ý chí, thiếu công bằng... Sự khác biệt văn hóa giữa các cộng đồng cư dân ở Thành phố Hồ Chí Minh có thể được giảm thiểu nếu ta thực hiện các nhóm giải pháp về văn hóa kết hợp với các giải pháp khác về an ninh, kinh tế, chính sách hỗ trợ người nhập cư... cùng sự quyết tâm cao của chính quyền lẫn cộng đồng. Những giải pháp này nên mang tính chiết trung, có đặc thù riêng và lâu dài, kiên trì trong thực hiện.

Nếu thực hiện tốt, uyển chuyển, linh động các giải pháp nêu trên, Thành phố Hồ Chí Minh không những tránh được rào cản về văn hóa mà còn biến sự đa dạng thành lợi thế để phát triển thành một đô thị lớn văn minh, hiện đại và đáng sống cho tất cả mọi người.

Tài liệu tham khảo

- C.Mác & Ph.Ăng-ghen (2004). *Tuyển tập*. Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
- Quốc hội (2023). *Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh*.
- Thông tin dân số (2025). *Dân số Thành phố Hồ Chí Minh*. Truy xuất từ <https://danso.info/dan-so-tp-ho-chi-minh/>, trích đọc ngày 17/3/2025.
- Trần Ngọc Thêm (1997). *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trần Quốc Vượng (Chủ biên), Tô Ngọc Thanh, Nguyễn Chí Bền, Lâm Mỹ Dung, & Trần Thúy Anh (2011). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

